TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:40/2023/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2023/TLST-DS, ngày 16 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa c

ác đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:*

***/ Nguyên đơn:** Ông Cao Văn Th, sinh năm 1955;

Địa chỉ: X.TT, huyện CT, Bến Tre.

***/ Bị đơn**: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1971;

Địa chỉ : 108A, ấp Mỹ Đức, xã Bình Phú, thành phố BT, Bến Tre.

2. *Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

Bà Nguyễn Thị Nh đồng ý trả cho ông Cao Văn Th số tiền vay là 10.000.000 (Mười triệu đồng). Ghi nhận việc ông Th không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền này. Thời gian trả kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi trả tất nợ cho ông Th.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (ông Th), người phải thi hành án (bà Nh) chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Nh còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả tất nợ cho ông Th.

***/ Án phí DSST được giảm 50%,** số tiền là 500.000 (Năm trăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận: Hai bên thỏa thuận:

- Bà Nguyễn Thị Nh phải đóng án phí là 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ông Cao Văn Th không phải chịu án phí, do là Người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười